

Số: 02/2021/QĐST-VDS

Pác Nặm, ngày 30 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Hủy kết hôn trái pháp luật**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hà Thanh Tuấn.

Thư ký phiên họp: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm tham gia phiên họp: Ông Hg Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2021/TLST-VDS ngày 11 tháng 8 năm 2021 về việc hủy kết hôn trái pháp luật theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2021/QĐST-VDS ngày 19 tháng 8 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ủy ban nhân dân xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc K. Đại diện theo pháp luật: Ông Quách Văn Th - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc K. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Văn H, sinh năm: 19xx trú tại thôn N, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc K và chị Đặng Thị K, sinh năm 20xx trú tại: thôn Kh, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Anh H và chị K đều vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện Pác Nặm trình bày như sau: Ngày 09/6/2020, Ủy ban nhân dân xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc K đã đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện cho anh Đặng Văn H và chị Đặng Thị K. Khi kết hôn, chị Đặng Thị K xuất trình giấy chứng minh nhân dân có ghi chị Đặng Thị K sinh ngày xx/xx/20xx. Do cán bộ Tư pháp - Hộ tịch thời điểm đó không kiểm tra kỹ, không thẩm định rõ ngày tháng năm sinh theo giấy khai sinh của chị Đặng Thị K nên Ủy ban nhân dân xã B đã cấp giấy chứng nhận kết hôn cho anh Đặng Văn H và chị Đặng Thị K. Tuy

nhiên khi Nhà nước tổ chức cấp căn cước công dân phải xuất trình giấy khai sinh thì phát hiện, giấy khai sinh bản chính của chị Đặng Thị K có ngày tháng năm sinh là ngày xx/xx/20xx. Như vậy, tính đến ngày 09/6/2020 khi được Ủy ban nhân dân xã Bộc Bó đăng ký kết hôn, chị Đặng Thị K mới được 17 tuổi 03 ngày là chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Vì vậy, Ủy ban nhân dân xã B đề nghị Tòa án giải quyết việc hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Đặng Văn H và chị Đặng Thị K.

Trong các biên bản lấy lời khai, anh Đặng Văn H và chị Đặng Thị K xác định ngày tháng năm sinh đúng của chị Đặng Thị K là ngày 06/6/20xx và khẳng định hiện tại anh chị vẫn chung sống hòa thuận, hạnh phúc, anh Đặng Văn H và chị Đặng Thị K đề nghị Tòa án công nhận hôn nhân hợp pháp cho anh chị kể từ ngày chị Đặng Thị K đủ tuổi đăng ký kết hôn.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Pác Nặm trình bày phát biểu quan điểm về kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong giải quyết việc của Thẩm phán và việc chấp hành pháp luật của các đương sự và đề nghị Tòa án công nhận hôn nhân hợp pháp cho anh Đặng Văn H và chị Đặng Thị K kể từ ngày đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; ý kiến của các đương sự trong các biên bản lấy lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Người có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố hủy kết hôn trái pháp luật là Ủy ban nhân dân xã B, huyện Pác Nặm. UBND xã B, huyện Pác Nặm cho rằng chị Đặng Thị K chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do các đương sự có cùng địa chỉ tại huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc K và cơ quan đăng ký kết hôn là Ủy ban nhân dân xã B, huyện Pác Nặm nên Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 29; điểm b, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung: Căn cứ vào những chứng cứ đã thu thập được thấy rằng: Ngày 09/6/2020 khi anh Đặng Văn H và chị Đặng Thị K đến UBND xã B, huyện Pác Nặm đăng ký kết hôn, tại đây chị K đã xuất trình giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thị K sinh ngày xx/xx/20xx, đối chiếu với quy định thì chị K đã đủ tuổi đăng ký kết hôn. Tuy nhiên đến năm 2021 khi làm thủ tục cấp căn cước công dân thì UBND xã B phát hiện trong giấy khai sinh của chị Đặng Thị K do UBND

xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc K cấp ngày 29/4/2009 có ngày tháng năm sinh là ngày 06/6/20xx, trên cơ sở đó Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội đã cấp căn cước công dân cho chị Đặng Thị K có ngày tháng năm sinh là ngày 06/6/20xx.

Do vậy, xác định ngày 09/6/2020 chị Đặng Thị K đăng ký kết hôn với anh Đặng Văn H khi đó chị Đặng Thị K mới được 17 tuổi 03 ngày, chưa đủ tuổi kết hôn theo Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, do cán bộ Tư pháp thời điểm đó chỉ căn cứ vào Giấy chứng minh nhân dân thể hiện chị Đặng Thị K sinh ngày xx/xx/20xx và tờ khai đăng ký kết hôn của chị Đặng Thị K để đăng ký kết hôn cho chị Đặng Thị K và anh Đặng Văn H dẫn đến việc chị K đã vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, do vậy cần hủy việc đăng ký kết hôn ngày 09/6/2020 của UBND xã B giữa chị Đặng Thị K và anh Đặng Văn H.

Tuy nhiên sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng chị Đặng Thị K và anh Đặng Văn H vẫn chung sống hòa thuận, hạnh phúc từ đó cho đến nay, đồng thời chị K và anh H thống nhất đề nghị Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị K và anh H là hợp pháp kể từ thời điểm chị K đủ tuổi đăng ký kết hôn. Theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT -TANDTC-VKSNDTC - BTP ngày 06 tháng 3 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn: “Trường hợp tại thời điểm kết hôn, hai bên kết hôn không có đủ điều kiện kết hôn nhưng sau đó có đủ điều kiện kết hôn quy định tại Điều 8 của Luật hôn nhân và gia đình thì Tòa án xử lý như sau: a) Nếu hai bên cùng yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân thì Tòa án quyết định công nhận quan hệ hôn nhân đó kể từ thời điểm các bên kết hôn có đủ điều kiện kết hôn”. Căn cứ vào quy định trên thì cần công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị K và anh Đặng Văn H là hợp pháp kể từ ngày chị Đặng Thị K đủ 18 tuổi tức là ngày 07/6/2021.

3. Về lệ phí: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì người yêu cầu Ủy ban nhân dân xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc K không phải chịu lệ phí Tòa án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 8; khoản 2, 3 Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39; Điều 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị K và anh Đặng Văn H là hợp pháp kể từ ngày 07/6/2021.

Về lệ phí việc dân sự: Ủy ban nhân dân xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc K không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Pác Nặm;
- UBND xã B;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Hà Thanh Tuấn